

Số: *124*/HD-CĐBTP-KT

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2019

HƯỚNG DẪN

Xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2020 và báo cáo quyết toán tài chính công đoàn năm 2019

Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012; Điều lệ Công đoàn Việt Nam; thực hiện Quyết định số 1610/QĐ-TLĐ ngày 22/10/2019 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy định về nguyên tắc xây dựng và giao dự toán ngân sách công đoàn năm 2020; thực hiện Hướng dẫn số 313/HD-CĐVC ngày 06/11/2019 của Công đoàn Viên chức Việt Nam về Xây dựng dự toán tài chính Công đoàn năm 2020. Ban Thường vụ Công đoàn Bộ Tư pháp hướng dẫn các cấp công đoàn trực thuộc xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2020 như sau:

A. XÂY DỰNG DỰ TOÁN TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN NĂM 2020

I. Đánh giá tình hình thực hiện tài chính Công đoàn năm 2019:

Căn cứ kết quả thực hiện tài chính công đoàn (thu, chi, nộp nghĩa vụ tài chính...) của 10 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2019, các công đoàn cơ sở tập trung đánh giá một số nội dung chủ yếu như sau: Nêu những thuận lợi, khó khăn trong việc thu kinh phí và đoàn phí công đoàn theo quy định hiện hành; đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính công đoàn năm 2019, trên cơ sở kết quả đánh giá các công đoàn cơ sở chủ động đề xuất với Công đoàn Bộ Tư pháp những nội dung có liên quan đến các chỉ tiêu xây dựng dự toán năm 2020 trong phần thuyết minh.

II. Nguyên tắc xây dựng dự toán

- Chấp hành nghiêm các quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về công tác tài chính công đoàn.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 07b/NQ-TLĐ ngày 21/1/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về công tác tài chính công đoàn trong tình hình mới; Nghị quyết 09c/NQ-BCH ngày 18/10/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Điều chỉnh giảm tỉ trọng chi hành chính, hoạt động phong trào tại các cấp công đoàn để tạo nguồn kinh phí cho đầu tư xây dựng các thiết chế của Công đoàn tại các Khu công nghiệp, Khu chế xuất”.

đoàn. Nội dung chi tập trung cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn, phúc lợi cho đoàn viên, người lao động.

III. Một số nội dung chủ yếu trong công tác xây dựng dự toán

1. Các khoản thu

1.1. Thu kinh phí công đoàn: Tiền lương làm căn cứ thu kinh phí công đoàn năm 2020 tại các đơn vị được xác định là tiền lương đóng BHXH cho người lao động bình quân 6 tháng đầu năm 2019 nhân với số lao động thuộc đối tượng đóng kinh phí công đoàn.

1.2. Thu đoàn phí công đoàn: Căn cứ Điều 23, Chương IV, Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đề các cấp công đoàn xác định số thu đoàn phí công đoàn của đoàn viên tại từng khu vực (hành chính sự nghiệp; doanh nghiệp) bảo đảm chính xác. Mức thu đoàn phí bình quân 1 đoàn viên năm 2020 bảo đảm không thấp hơn mức thu bình quân 1 đoàn viên công đoàn theo quyết toán năm 2018.

1.3. Các khoản thu khác: Các cấp công đoàn cần tích cực, chủ động trong việc tạo các nguồn thu khác để tăng nguồn thu phục vụ cho hoạt động của tổ chức công đoàn.

2. Phân phối nguồn thu: Căn cứ các quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Công đoàn Viên chức Việt Nam về phân phối tài chính giữa các cấp. Tỷ lệ phân phối năm 2020 như sau: Công đoàn cơ sở được sử dụng 70% tổng số thu kinh phí công đoàn (*chưa trừ giảm chi theo Nghị quyết 09c/NQ-BCH ngày 18/10/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XI*) và 60% tổng số thu đoàn phí; công đoàn các cấp trên cơ sở được sử dụng 30% tổng số thu kinh phí công đoàn và 40% tổng số thu đoàn phí công đoàn.

3. Chi tài chính công đoàn:

- Dự toán chi trong phạm vi nguồn thu được phân phối sử dụng theo quy định; bảo đảm đúng chế độ, thực hiện chi tiêu tiết kiệm chống lãng phí theo quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Dự toán chi cần tập trung vào các hoạt động thiết thực vì lợi ích cho đoàn viên và người lao động.

- Chi của công đoàn cơ sở: Thực hiện theo Quyết định số 1910/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở.

- Chi của công đoàn cấp trên cơ sở: Thực hiện theo Quyết định số 826/TLĐ ngày 07/7/2014 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành mục lục thu, chi tài chính cơ quan công đoàn; Quyết định số 1911/QĐ-TLĐ ngày

19/12/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu trong các cơ quan Công đoàn; Hướng dẫn số 849/HD-TLĐ ngày 05/6/2017 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Quyết định 1911/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu trong các cơ quan công đoàn.

4. Thực hiện Nghị quyết 09c/NQ-BCH ngày 18/10/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XI

Các cấp công đoàn quán triệt thực hiện Nghị quyết 09c/NQ-BCH ngày 18/10/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XI. Mức điều chỉnh giảm 10% chi hành chính và 10% chi hoạt động phong trào. Năm 2020, xác định số điều chỉnh giảm căn cứ số quyết toán 2018 các mục chi hành chính và hoạt động phong trào, khi tính được trừ các khoản thu khác, cấp trên hỗ trợ, các khoản chi tổ chức đại hội nhiệm kỳ. Trong năm thực hiện theo dự toán, cuối năm thực hiện bù trừ theo số quyết toán.

IV. HỒ SƠ BÁO CÁO DỰ TOÁN

Hồ sơ báo cáo dự toán được lập thành **02 bộ** gồm:

- Báo cáo dự toán thu, chi ngân sách công đoàn (mẫu số: B14-TLĐ) – dùng cho công đoàn cơ sở.
- Bảng tổng hợp lao động, quỹ tiền lương làm căn cứ thu, nộp kinh phí công đoàn, đoàn phí công đoàn 6 tháng đầu năm 2019 (Phụ lục 02)
- Thuyết minh chi tiết dự toán thu, chi tài chính công đoàn năm 2020.

Các đơn vị nộp báo cáo về Công đoàn Bộ Tư pháp **trước ngày 30/11/2019**

B. LẬP BÁO CÁO QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN NĂM 2019.

1. Thời hạn trích nộp kinh phí công đoàn, đoàn phí công đoàn năm 2019

Việc trích nộp kinh phí công đoàn, đoàn phí công đoàn năm 2019 đề nghị các Công đoàn cơ sở chuyển nộp về Công đoàn Bộ **trước ngày 10/12/2019**; Công đoàn Bộ sẽ cấp trả kinh phí công đoàn, đoàn phí công đoàn cho các đơn vị **trước ngày 20/12/2019**.

2. Lập báo cáo quyết toán tài chính công đoàn năm 2019

Việc thu, nộp kinh phí công đoàn, đoàn phí công đoàn và chi tài chính công đoàn được thực hiện theo các quy định của nhà nước, Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, Công đoàn Viên chức Việt Nam, Công đoàn Bộ Tư pháp, Quy chế chi tiêu tài chính của đơn vị.

gồm:

+ Báo cáo quyết toán thu, chi tài chính công đoàn (mẫu B07-TLĐ)

+ Bảng tổng hợp lao động, quỹ tiền lương làm căn cứ thu, nộp kinh phí công đoàn, đoàn phí công đoàn năm 2019 (Phụ lục số 03)

Các đơn vị nộp báo cáo quyết toán tài chính công đoàn năm 2019 về Công đoàn Bộ chậm nhất ngày **31/01/2020**.

(Hướng dẫn và file mềm hướng dẫn được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp, mục Văn bản điều hành/Văn bản Đảng – Đoàn thể).

Đề nghị các công đoàn cơ sở trực thuộc tập trung triển khai thực hiện tốt việc lập báo cáo dự toán kinh phí công đoàn năm 2020 và Báo cáo quyết toán kinh phí công đoàn năm 2019 đảm bảo nội dung và thời gian theo quy định. Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Công đoàn Bộ (trực tiếp đ/c Nguyễn Thị Ngọc Lan, Kế toán trưởng Công đoàn Bộ; Số điện thoại 0246.2739330 – 0912588588) để giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Bộ (để báo cáo);
- Thứ trưởng Đặng Hoàng Oanh (để báo cáo);
- UV Ban Thường vụ CĐ Bộ;
- UBKT Công đoàn Bộ;
- Các công đoàn trực thuộc (để thực hiện);
- Lưu: VT, TC.



Khương Thị Thanh Huyền

Công đoàn:

MSĐV:

BÁO CÁO DỰ TOÁN THU, CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN

NĂM 2020

A- CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN:

- Số lao động tính quỹ lương đóng KPCĐ: người Quỹ lương đóng KPCĐ:
- Số đoàn viên: người Quỹ lương đóng ĐPCĐ:
- Số cán bộ CĐ chuyên trách

B- CÁC CHỈ TIÊU THU, CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN:

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung	Mã số	Ước thực hiện năm trước	Dự toán năm nay	Ghi chú
I. PHẦN THU					
1	Đoàn phí công đoàn	23			
2	Kinh phí công đoàn	22			
3	Thu khác	24			
	- Chuyên môn hỗ trợ	24.01			
	- Thu khác tại đơn vị	24.02			
	Cộng thu				
4	Kinh phí cấp trên cấp	25			
5	Tích lũy tài chính kỳ trước chuyển sang	26			
	Tổng cộng thu				
II. PHẦN CHI					
1	Lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương	27			
2	Quản lý hành chính	29			
3	Chi hoạt động	31			
	Trong đó: - Đào tạo cán bộ	31.01			
	- Trợ cấp	31.02			
	- Hỗ trợ du lịch	31.03			

4	Kinh phí nộp cấp trên quản lý trực tiếp	37			
	Tổng cộng chi				
III. DỰ PHÒNG		48			

C- THUYẾT MINH

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

Ngày tháng năm 2019
TM. BAN CHẤP HÀNH

CÔNG ĐOÀN BỘ TƯ PHÁP

Công đoàn cơ sở:

Loại hình đơn vị:

Mẫu số : B07 - TLĐ



QUYẾT TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH CÔNG ĐOÀN
Năm 2019

A - CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN :

- Số lao động tính quỹ lương đóng KPCĐ : người

- Số đoàn viên : người.

- Số cán bộ CĐ chuyên trách : Người

- Quỹ tiền lương KPCĐ : đồng

- Quỹ lương đóng ĐPCĐ : đồng

B- CÁC CHỈ TIÊU THU, CHI NGÂN SÁCH CÔNG ĐOÀN:

Đơn vị tính: đồng

Mục	Nội dung	Mã số	Dự toán năm	Quyết toán năm	Lũy kế từ đầu năm
A	B	C	1	2	3
	I - PHẦN THU				
1	Thu kinh phí công đoàn	22			
2	Thu đoàn phí công đoàn	23		-	
3	Các khoản thu khác	24		-	
	a- Chuyên môn hỗ trợ	24.01			
	b- Thu khác tại đơn vị	24.02			
	Cộng thu			-	
4	Kinh phí cấp trên cấp	25		-	
5	Tích lũy tài chính năm trước chuyển sang	26			
	Tổng cộng thu			-	
	II - PHẦN CHI				
1	Lương, phụ cấp và các khoản đóng theo lương	27		-	
2	Quản lý hành chính	29		-	
3	Hoạt động phong trào	31		-	
	Trong đó: - Đào tạo cán bộ	31.01			
	- Trợ cấp	31.02		-	
	- Hỗ trợ du lịch	31.03		-	
	Cộng chi			-	
4	Kinh phí nộp cấp trên quản lý trực tiếp	37		-	
5	Bàn giao tích lũy tài chính	47			
	Tổng cộng chi			-	
	III - Tích lũy tài chính cuối kỳ	48		-	
	IV- Kinh phí phải nộp cấp trên quản lý trực tiếp	49			

C - THUYẾT MINH VÀ KIẾN NGHỊ CỦA CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ :



D - NHẬN XÉT CỦA CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN :

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

CÁN BỘ QUẢN LÝ

TRƯỞNG BAN TÀI CHÍNH

Ngày tháng năm 20...
TM. BAN THƯỜNG VỤ

**Bảng tổng hợp lao động, quỹ tiền lương làm căn cứ thu, nộp kinh phí công đoàn,
đoàn phí công đoàn năm 2019**

Thời gian	Tổng số lao động tham gia đóng KPCĐ,ĐPCĐ	Mức lương cơ sở	Tổng hệ số tiền lương	Tổng hệ số các khoản phụ cấp lương đóng BHXH	Tổng quỹ lương đóng BHXH	KPCĐ 2% trích nộp	ĐPCĐ 1% trích nộp	Tổng KPCĐ, ĐPCĐ đơn vị trích nộp	Tổng số KPCĐ,ĐPCĐ Đơn vị được sử dụng sau khi bù trừ
1	2	3	4	5	$6=2*3*(4+5)$	$7=6*2\%$	$8=6*1\%$	$9=7+8$	$10= 1*49\% - KP TK theo NQ 9C$
Tháng 1									
Tháng 2									
Tháng 3									
Tháng 4									
Tháng 5									
Tháng 6									
Tháng 7									
Tháng 8									
Tháng 9									
Tháng 10									
Tháng 11									
Tháng 12									
Tổng cộng									